

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau:

1. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ ở tuổi 70, 75 là 300.000 đồng/người (bằng tiền mặt).

2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ ở tuổi 80, 85 là 400.000 đồng/người (bằng tiền mặt).

3. Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 600.000 đồng tiền mặt.

4. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ ở tuổi 95 là 800.000 đồng/người (bằng tiền mặt).

5. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5m vải lụa và 900.000 đồng tiền mặt (thuộc ngân sách cấp tỉnh).

6. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ hằng năm người cao tuổi ở tuổi trên 100 là: 1.000.000 đồng/người/năm (bằng tiền mặt).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, PCT);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐ Văn phòng HĐND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (KD).

CHỦ TỊCH



Trần Đăng Ninh